

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
GHỊ TÊN ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN MÔN HỌC

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Kỹ năng viết kịch bản điện ảnh			
Mã học phần:	71APAR40542		Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:				
Hình thức thi: Bài tập lớn (không thuyết trình)	Thời gian làm bài:		10	ngày
☒ GV giao đề bài trong thời gian giảng dạy lớp học phần		☐ TT. Khảo thí thiết lập và giao đề bài trên hệ thống thi CTE theo lịch thi Phòng Đào tạo công bố		
☐ Cá nhân	☒ Nhóm		Số SV/nhóm:	03
Quy cách đặt tên file		Mã SV_Ho và ten SV_Tên học phần		

III. Nội dung đề bài

1. **Đề bài:** Mỗi sinh viên viết kịch bản chi tiết của 1 hồi theo cấu trúc kịch bản phim điện ảnh mà nhóm (gồm có 3 sinh viên) đã xây dựng.
2. **Hướng dẫn thể thức trình bày bài làm:** Sinh viên viết kịch bản phim điện ảnh theo format kịch bản chuyên nghiệp do giảng viên cung cấp. Yêu cầu tối thiểu 30 trang và tối đa là 40 trang theo format.
3. **Rubric và thang điểm:** chiếm 50% tỷ trọng - thang điểm 10

STT	Tiêu chí	Trọng số (%)	100%	75%	50%	<50%
			Giỏi	Khá	Trung bình	Không đạt
1	Kịch bản xác định rõ chủ đề và phong cách thể loại;	10%	Kịch bản xác định rõ chủ đề và phong cách thể loại.	Kịch bản thể hiện phong cách thể loại nhưng chủ đề chưa thật sáng rõ.	Kịch bản không thể hiện tập trung chủ đề hoặc không xác định rõ phong cách thể loại	Không xác định chủ đề, không xác định thể loại phù hợp.
2	Ngôn ngữ sáng rõ, gọi hình, đặc tả phù hợp thể loại điện ảnh.	10%	Ngôn ngữ sáng rõ, gọi hình, đặc tả phù hợp thể loại điện ảnh.	Ngôn ngữ đặc tả nhưng đôi chỗ còn phạm lỗi lan man, trừu tượng không phù hợp tự sự điện ảnh.	Ngôn ngữ kịch thể hiện được tính chất điện ảnh nhưng chưa đặc tả, còn nhiều lỗi mô tả.	Không thể hiện được tính chất tự sự, không gọi hình, mắc lỗi trừu tượng,

						lan man, không sáng rõ.
3	Hệ thống nhân vật được xây dựng trong quan hệ chặt chẽ, logic, điển hình.	10%	Hệ thống nhân vật được xây dựng trong quan hệ chặt chẽ, logic, điển hình.	Hệ thống nhân vật được xây dựng phù hợp chủ đề nhưng chưa thể hiện nét điển hình.	Hệ thống nhân vật quan hệ chặt chẽ nhưng không thể hiện nét điển hình.	Hệ thống nhân vật rời rạc, không phù hợp chủ đề.
4	Xây dựng kịch bản đúng cấu trúc 3 hồi.	30%	Xây dựng đúng cấu trúc 3 hồi, có xử lý tình huống độc đáo, hấp dẫn.	Xây dựng đúng cấu trúc 3 hồi, tình huống hấp dẫn nhưng không độc đáo.	Xây dựng đúng cấu trúc 3 hồi nhưng xử lý tình huống kịch không hấp dẫn, không độc đáo, theo lối mòn.	Không xây dựng đúng cấu trúc 3 hồi.
5	Trình bày kịch bản đúng quy cách; sắp xếp bố cục hợp lý.	10%	Trình bày kịch bản đúng quy cách, hấp dẫn, bố cục hợp lý, rõ ràng.	Trình bày kịch bản đúng quy cách, bố cục khá rõ ràng.	Còn một số lỗi trình bày kịch bản, bố cục tạm chấp nhận.	Trình bày kịch bản sai quy cách, bố cục sắp xếp chưa hợp lý.
6	Ý tưởng kịch bản mới mẻ, thú vị; các tình tiết, nhân vật, câu chuyện hấp dẫn, sinh động.	10%	Ý tưởng mới mẻ, thú vị.	Ý tưởng thú vị nhưng không mới mẻ.	Ý tưởng mới nhưng không thú vị.	Ý tưởng không mới, không thú vị hoặc đạo ý tưởng.
7	Không đạo ý tưởng từ kịch bản phim của người khác.	10%	Không đạo ý tưởng từ kịch bản phim của người khác.	Có mượn một vài ý tưởng nhỏ không đáng kể và có biến đổi thành đặc trưng riêng trong kịch bản, không vi phạm bản quyền kịch bản.	Có mượn một vài ý tưởng nhỏ không đáng kể, không vi phạm bản quyền kịch bản.	Mượn hơn 2 ý tưởng, đạo nhái ý tưởng từ kịch bản khác.
8	Thể hiện sự thấu hiểu, cảm thông cho số phận của nhân vật.	10%	Thể hiện sự thấu hiểu, cảm thông cho số phận của nhân vật, đánh giá khách quan.	Thể hiện sự thấu hiểu nhân vật nhưng vẫn còn hơi chủ quan.	Thể hiện sự thấu hiểu cho nhân vật nhưng chưa thể hiện sự cảm thông cho số phận của nhân vật.	Chưa thể hiện sự thấu hiểu và cảm thông cho nhân vật, đánh giá phiến diện.
	TỔNG	100%				

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 06 năm 2025

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

TS. Lê Thị Gấm

ThS. Nguyễn Thị Hà Thanh